Khoa Công nghệ thông tin – Đại học Khoa học tự nhiên

**Lớp : TH2004 / 3  
MSSV :  
Họ và tên :**

**Thương mại điện tử**

Bài tập 6b – Assigment

**Luong Vi Minh**

**E-Commerce**

**Câu 1 : Vào trang Web** [**www.bambooweb.com**](http://www.bambooweb.com)**, tìm kiếm và trình bày các thông tin liên quan đến EDI (UPC, EDIFACT, ANSI X12, OASIS, ebXML, VAN)**

Trả lời :

* UPC (Universal Product Code) (sử dụng chính thức là EAN.UCC-12) là một loại mã nhận dạng mặt hàng trong các cửa hàng ở Mỹ và Canada. UPC gồm 12 con số dạng S**LLLLLL**M**RRRRRR**E, trong đó S (Start), E (End) là dãy bit dạng 101, M (Middle) dạng 01010, L(Left), R(Right) là một con số gồm 7 bit. Tổng cộng có 95 bit. UPC chỉ gồm chữ số, không chứa kí tự. Chữ **L** đầu tiên có giá trị 0 cho loại mặt hàng bình thường, 3 cho loại mặt hàng dược, 2 cho các loại mặt hàng có khối lượng không xác định, 5 cho các phiếu mua hàng (thường thì các cửa hàng bỏ qua con số này và sử dụng 000000 hay 999999 thay thế). 5 chữ L còn lại là mã của nhà sản xuất. 5 chữ R đầu tiên là mã sản phẩm do nhà sản xuất qui định, chữ R cuối cùng là con số kiểm tra (để xác định lỗi trong khi quét hoặc thủ công).
* EDIFACT (Electronic Data Interchange For Administration, Commerce, and Transport) là một trong những tập EDI chuẩn, là một tập chuẩn quốc tế (thực ra là do Mỹ đề nghị) và nó chiếm ưu thế trong tất cả các vùng bên ngoài Bắc Mĩ. Tập này qui định định dạng, tập kí tự, cấu trúc dữ liệu trong việc trao đổi tài liệu, biểu mẫu giữa các công ty trong giao dịch thương mại điện tử.
* ANSI X12 (American National Standards Institute Accredited Standards Committee X12)

**Câu 2 : Trình bày khái niệm về AS2. Vào trang Web** [**www.freeas2.com**](http://www.freeas2.com)**, tìm hiểu tính năng & cách triển khai phần miền Free AS2 connector**

Trả lời :

**Câu 3 : Trình bày những thuận lợi và bất lợi của EDI. Cho 2 ví dụ thực tế của các Doanh nghiệp đã triển khai sử dụng EDI trong giao dịch điện tử B2B và giải thích những thuận lợi và bất lợi mà doanh nghiệp gặp phải (Wal-malk, Amazon, eBay, …)**

Trả lời :

* Thuận lợi:
  + Tiết kiệm cho khách hàng rất nhiều tiền bạc bằng cách loại bỏ các thủ tục giấy tờ.
  + Rút ngắn đáng kể khoảng thời gian từ lúc bắt đầu giao dịch cho đến khi thanh toán kết thúc, bằng cách gửi đi những thông tin cần thiết và tránh sự trùng lặp trong cả quá trình giao dịch.
  + Sự tiện lợi của việc trao đổi chứng từ giao dịch cả trong và ngoài giờ làm việc.
  + Chi phí giao dịch thấp vì giảm bớt được sai sót, bớt chi phí trong việc in ấn và thư tín, không phải nhập lại dữ liệu như trước.
  + Dịch vụ khách hàng hàng tốt hơn.
  + Khả năng đối chiếu so sánh chứng từ tự động, nhanh chóng và chính xác.
  + Dữ liệu được lưu chuyển một cách hiệu quả hơn cả ở mức nội bộ và liên công ty.
  + Quan hệ đối tác đem lại hiệu suất cao hơn.
* Bất lợi:
  + Đối với nhà cung cấp, chi phí thực hiện quá cao, phải sử dụng những phần mềm và phần cứng đắt tiền, phải lập kết nối mạng trực tiếp tới các đối tác lại vừa phải thuê bao cho mạng giá trị gia tăng. Thường thì phải trả thêm một khoản lệ phí cho mỗi giao dịch khi sử dụng VAN vì thế những công ty nhỏ không thể tham gia nổi do chi phí quá cao, làm mất rất nhiều khách hàng quan trọng.
  + Nhà cung cấp phải sử dụng những hệ thống EDI khác nhau cho những khách hàng khác nhau của mình vì không có khách hàng nào hoàn toàn tuân thủ tập chuẩn con EDI trong ngành của mình.
  + Để triển khai hệ thống EDI, ngoài phần mềm và phần cứng, cần phải đào tạo thêm một nguồn nhân lực để vận hành hệ thống. Công việc này cũng cần một khoảng thời gian nhất định trong quá trình triển khai.